

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh năm 2025

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 212-KH/TU, ngày 30/01/2024 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 08/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 521/STC-QLNS ngày 17/02/2025.*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh năm 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; người đứng đầu các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được UBND tỉnh quyết định thành lập và thủ trưởng các tổ chức, cá nhân và cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTT, TH. Sang

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Đăng**

## CHƯƠNG TRÌNH

### Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 358 /QĐ-UBND  
ngày 24 /02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

### 1. Mục tiêu:

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, gia tăng nguồn lực chăm lo cho nhân dân, làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

### 2. Yêu cầu:

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 212-KH/TU, ngày 30/01/2024 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021-2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đã được HĐND tỉnh đề ra tại Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

c) Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THTK, CLP, qua đó, tạo tiền đề cho sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THTK, CLP ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động,

phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của nhân dân.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm:**

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu nhiệm vụ, chỉ tiêu đã được đề ra tại Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh, Quyết định số 168/QĐ-UBND và Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh, góp phần đưa tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) tăng từ 8 - 8,5% và phấn đấu tăng 10% theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Quản lý chặt chẽ việc huy động và quản lý, sử dụng các khoản vốn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, vay để trả nợ gốc của ngân sách địa phương. Thường xuyên rà soát, theo dõi, đánh giá kỹ nhu cầu chi đầu tư phát triển, trả nợ gốc của ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vay ngân quỹ nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật về quản lý ngân quỹ nhà nước, bố trí nguồn để hoàn trả đầy đủ các khoản vay nợ kéo dài nhiều năm và báo cáo HĐND tỉnh trong dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

đ) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng, liên quốc gia, quốc tế. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

e) Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh sự phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị các sở, ban, ngành và địa phương.

g) Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về THPTK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

h) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

i) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

k) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các các sở, ban, ngành và địa phương. Có các biện pháp khuyến khích hân dân tăng cường THPTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

### **1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:**

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

d) Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công tại sở, ban, ngành, địa phương; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

## **2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:**

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các sở, ban, ngành, địa phương phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo nghị quyết của Trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của từng cơ quan, đơn vị và địa phương hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

c) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:**

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

c) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA hiệu quả

thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan, chức năng.

đ) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng cần thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

#### **4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:**

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021 - 2025 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021 - 2025 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với môi trường tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

d) Đến hết năm 2025 hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

đ) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kiểm kê tài nguyên nước quốc gia giai đoạn đến năm 2025 theo Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

e) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

### **5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp:**

a) Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện trên toàn tỉnh phục vụ công tác báo cáo tổng kết Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và báo cáo tổng kết Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, trong đó, đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.

b) Hoàn tất việc sắp xếp lại khối doanh nghiệp nhà nước bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

### **6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:**

a) Thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh (giảm tối thiểu 15% đầu mỗi tổ chức bên trong); đồng thời, tiến hành rà soát lại tất cả các hoạt động của các ban chỉ đạo theo hướng kết thúc hoạt động, chỉ giữ lại những ban chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ cần thiết.

Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy của tỉnh để có giải pháp đề xuất xử lý trong quá trình sắp xếp; xây dựng dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của sở, ban, ngành, địa phương thuộc tỉnh.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026, Kế hoạch số 4481/KH-UBND và Kế hoạch số 4482/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về biên chế công chức các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2022 - 2026.



c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng và phát triển chính quyền số theo Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Công văn số 3834/UBND-NCKSTTHC ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

d) Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh được ban hành theo Quyết định số 3780/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ**

#### **1. Về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP:**

Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

#### **2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP:**

a) Tập trung rà soát, tham gia góp ý đề xuất sửa đổi Luật THTK, CLP theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng

phí; xây dựng cơ chế thực sự hữu hiệu cho giám sát, phát hiện lãng phí của mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân.

b) Tiến hành rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực dễ xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, cụ thể:

- Phối hợp, tham gia góp ý hoàn thiện Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp trình Quốc hội thông qua trong tháng 5/2025.

- Phối hợp tham gia góp ý xây dựng phương án sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước, gắn với việc sửa đổi cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi một cách tổng thể, thận trọng, có đánh giá tác động đầy đủ nhằm bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương trình Quốc hội xem xét, quyết định.

- Phối hợp tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn các luật mới được Quốc hội thông qua: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Luật Địa chất và Khoáng sản; Luật Đầu tư công (sửa đổi)...

### **3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực:**

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

c) Xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

#### **4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THPTK, CLP:**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục THPTK, CLP trong hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Các sở, ban, ngành, địa phương tích cực phối hợp chặt chẽ với các cơ quan mặt trận, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để tập trung thực hiện tuyên truyền sâu rộng, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về THPTK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn tỉnh.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

#### **5. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:**

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công:

Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước:

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Phối hợp tham gia góp ý Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập để tháo gỡ các vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, ban quản lý dự án.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai:

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn quốc, đề xuất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn

lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động:

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó, cần tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

**6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP:**

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”. Các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP trong đó cần chú trọng:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý kịp thời. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP của tỉnh năm 2025, yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của đơn vị mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của tỉnh được ban hành; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; theo đó, trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai THPTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các sở, ngành, địa phương góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP của tỉnh, Chương trình THPTK, CLP cụ thể của đơn vị mình đúng thời hạn theo quy định. Đồng thời thẩm định và tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá THPTK, CLP trong chi thường xuyên cùng với báo cáo THPTK, CLP gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo hướng dẫn tại Công văn số 904/UBND-TH ngày 08/3/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

3. Người đứng đầu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được UBND tỉnh quyết định thành lập có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP của tỉnh, trong đó, phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

4. Giao thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính tổng hợp) tình hình THPTK, CLP trong các lĩnh vực quy định của Luật THPTK, CLP, cụ thể:

a) Theo dõi, báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 mục II của Chương trình.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công tại khoản 3 mục II của Chương trình.

c) Sở Tài chính phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện khoản 1 Mục II của Chương trình; phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công tại khoản 1 mục II của Chương trình.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện khoản 4 Mục II của Chương trình; đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tại khoản 4 mục II của Chương trình.

đ) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành theo dõi tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp tại khoản 5 mục II của Chương trình; Sở Kế hoạch và

Đầu tư báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp tại điểm a, điểm b khoản 5 mục II của Chương trình; người đứng đầu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp tại khoản 5 mục II của Chương trình.

e) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện, theo dõi tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động tại điểm a và điểm b khoản 6 mục II của Chương trình.

g) Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, báo cáo nội dung tại điểm c (theo Công văn số 3834/UBND-NCKSTTHC ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh) và điểm d khoản 6 mục II của Chương trình.

h) Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, báo cáo nội dung tại điểm c (theo Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh) khoản 6 mục II của Chương trình.

5. Giao Sở Tài chính theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh, Bộ Tài chính theo đúng quy định./.